

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Kim luồn tĩnh mạch không cánh, không cồng các cỡ BD Angiocath Plus™ bao gồm:

- **Kim luồn tĩnh mạch không cánh, không cồng cỡ 18 – BD Angiocath Plus™ I.V Catheter 18GA X 1.88IN: 382447**
- **Kim luồn tĩnh mạch không cánh, không cồng cỡ 18 – BD Angiocath Plus™ I.V Catheter 18GA X 1.16IN: 382444**
- **Kim luồn tĩnh mạch không cánh, không cồng cỡ 20 – BD Angiocath Plus™ I.V Catheter 20GA X 1.88IN: 382437**
- **Kim luồn tĩnh mạch không cánh, không cồng cỡ 20 – BD Angiocath Plus™ I.V Catheter 20GA X 1.16IN: 382434**
- **Kim luồn tĩnh mạch không cánh, không cồng cỡ 22 – BD Angiocath Plus™ I.V Catheter 22GA X 1IN: 382423**
- **Kim luồn tĩnh mạch không cánh, không cồng cỡ 24 – BD Angiocath Plus™ I.V Catheter 24GA X 0.75IN: 382412**

Mô tả sản phẩm: Kim luồn tĩnh mạch không cánh, không cồng tiêm thuốc, chất liệu Vialon, thành mỏng đàn hồi, có 6 đường cản quang ngầm, đầu kim vát ba mặt, các cỡ kim được phân biệt theo từng màu riêng biệt, khoang chứa máu tràn ra trong suốt với nút chặn giúp dễ dàng nhận biết catheter đã vào trong lòng mạch máu.

Ứng dụng: Kim luồn được đưa vào tĩnh mạch bệnh nhân sử dụng trong thời gian ngắn (dưới 30 ngày) để lấy máu, theo dõi áp lực máu và tiêm thuốc, truyền dịch.

Nguyên lý: Có thể gắn với bơm tiêm tiêu chuẩn hoặc kim an toàn, dây truyền dịch, dây truyền máu, chạc ba tiêm truyền.

Mục đích sử dụng: Được sử dụng để đặt vào tĩnh mạch của bệnh nhân nhằm tiêm thuốc, truyền dịch hoặc các sản phẩm của máu, lấy máu xét nghiệm và theo dõi áp lực của máu.

Hướng dẫn sử dụng/ Quy trình sử dụng:

1. Lấy catheter ra khỏi bao vô trùng và kiểm tra chắc chắn thiết bị không bị hỏng. Quay catheter 360 độ.
2. Đâm kim vào tĩnh mạch
3. Quan sát máu trào ra ở vị trí đốt kim
4. Khi đã nhìn thấy máu trào ra, hạ thấp catheter và đảm bảo đầu catheter vẫn nằm trong lòng tĩnh mạch.
5. Giữ trực kim chắc chắn và đẩy catheter sâu vào tĩnh mạch
6. Giữ chắc trực catheter, nhẹ nhàng rút kim và kết nối dây truyền vào catheter
7. Ngay lập tức vứt bỏ kim đã sử dụng vào hộp đựng vật sắc nhọn
8. Cố định catheter



9. Nhân viên y tế phải được huấn luyện về thực hành tiêm truyền và kỹ thuật đặt catheter và phải nhận biết được những tai biến có thể xảy ra.
10. Kỹ thuật vô trùng, sát khuẩn da đúng cách và tiếp tục theo dõi vị trí tiêm, truyền là vô cùng quan trọng. Quan sát và theo dõi tổng thể tất cả bệnh nhân.
11. Không sinh nhiệt. Sản phẩm là vô trùng trừ khi bao bì sản phẩm bị hỏng. Không sử dụng nếu bao bì sản phẩm bị hư hỏng.
12. Sản phẩm không chứa latex.
13. Không DEHP

***Lưu ý:**

1. Sản phẩm sử dụng một lần, không tiệt trùng lại để sử dụng.
2. Báo cáo tổn thương do kim đâm vào tay ngay lập tức và theo dõi.
3. Sự lây nhiễm máu do đâm phải đầu kim đã nhiễm bẩn hoặc qua các màng niêm mạc có thể dẫn tới các bệnh nguy hiểm như viêm gan, HIV (AIDS), hoặc các bệnh truyền nhiễm khác.
4. Không đưa lại kim vào nòng catheter. Việc tái sử dụng có thể là nguyên nhân dẫn tới hỏng catheter.
5. Không sử dụng kéo ở gần vị trí tiêm, truyền.
6. Catheter cỡ 18GA đến 22GA là phù hợp cho việc tiêm truyền với áp lực lớn lên tới 300 psi, đảm bảo catheter không bị tắc trước khi tiêm với áp lực lớn vào catheter.
7. Không sử dụng nếu bao bì sản phẩm bị hỏng hoặc đã bị mở.

***Cảnh báo:**

1. Không tái sử dụng, Tái sử dụng có thể dẫn tới nhiễm trùng hoặc các bệnh tật/thương tích khác.
2. Đây là sản phẩm sử dụng cho đường tiêm/truyền tĩnh mạch ngoại vi. Không sử dụng cho sự tiêm/truyền qua đường tĩnh mạch trung tâm.

